

Bản án số: **89/2021/HSST**  
Ngày 10 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Thế Vinh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hồ Thị Việt Hoà và bà Lê Thị Huệ.

*- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Khánh Linh - Thư ký Toà án.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10/5/2021, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2017/HSST ngày 01/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/HS-QĐ ngày 10/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Ngọc T, sinh năm 1984; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố số 1, phường M Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Phạm Văn B; Họ và tên mẹ: Dương Thị Đ; Gia đình có 4 anh chị em, bị can là con thứ tư; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1983; Có 03 con, sinh năm 2007, năm 2010 và năm 2018 (03/9/2018).

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh bản và chỉ bản số: 000000600, lập ngày 17/11/2020, tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 08/11/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 17/11/2020, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”.

*Có mặt tại phiên tòa*

**Bị hại:**

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1944.

- Anh Nguyễn Chí D, sinh năm 1990;

Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Văn Trì 1, Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

*Có mặt tại phiên tòa.*

**Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc T:** Ông Đặng Minh T, công ty Luật TNHH T thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

*Có mặt tại phiên tòa*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 07/11/2020, Công an phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội tiếp nhận đơn trình báo của anh Nguyễn Chí D về việc sáng ngày 07/11/2020 anh và bố đẻ là ông Nguyễn Văn S bị Phạm Ngọc T đánh gây thương tích. Anh D giao nộp vật chứng gồm: 01 gậy gỗ tròn màu nâu dài khoảng 70 cm, đường kính 02cm bị gãy thành 2 đoạn 20cm và 50cm; 01 xẻng dài 120 cm, cán xẻng bằng gỗ, lưỡi xẻng bằng kim loại; 01 USB ghi lại quá trình xảy ra sự việc.

Biên bản xác minh thương tích tại bệnh viện 198 xác định:

- Đối với thương tích của ông Nguyễn Văn S: Bệnh nhân vào viện hồi 10 h 26' ngày 07/11/2020 trong tình trạng tỉnh, tiếp xúc tốt. Vết thương mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước 5 cm rách da lộ gân cơ đứt, bàn ngón tay hồng ảm.

- Đối với anh Nguyễn Trí D: Bệnh nhân vào viện lúc 10 h 26' ngày 07/11/2020, vết thương cổ tay trái khoảng 4cm, vết thương vùng nách trái khoảng 5cm rách ra.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Phạm Ngọc T thể hiện: 01 vết sưng bầm tím ở khuỷu tay trái, 01 vết sưng bầm tím ở cổ tay phải, khuỷu tay phải bầm tím xước da, 04 vết xước dài kích thước 7-8cm (do xẻng gây ra), đầu gối phải, ống đồng chân phải trầy xước, vai gáy bị đau.

Ngày 08/11/2020, cơ quan điều tra ra quyết định số 783 trưng cầu Trung tâm pháp y Hà Nội giám định thương tích của ông Nguyễn Văn S. Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1131 ngày 12/11/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

- Vết thương, vết mổ mặt sau 1/3 giữa – dưới cẳng tay trái: **03%**
- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ tổn thương đứt gân duỗi ngón IV, V tay trái. Đề nghị giám định bổ sung sau 3 tháng.
- Nhiều khả năng thương tích do vật sắc gây nên.

Ngày 12/02/2021, cơ quan điều tra ra quyết định số 03 trưng cầu Trung tâm pháp y Hà Nội giám định bổ sung thương tích của ông Nguyễn Văn S. Bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 203 ngày 01/03/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

- Giữ nguyên tỷ lệ tổn hại sức khỏe theo Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1131 ngày 12/11/2020. Sẹo vết thương, vết mổ mặt sau 1/3 giữa – dưới cẳng tay trái: **03%**
- Bổ sung hạn chế vận động duỗi ngón IV, V: **3%**
- Nhiều khả năng thương tích do vật sắc gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe 2 lần giám định: **06%** (Sáu phần trăm) tính theo phương pháp cộng lùi.

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1147 ngày 16/11/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận về thương tích của anh Nguyễn Chí D như sau: Các sẹo vết thương phần mềm vùng hốc nách trái, cổ tay trái: **05%**. Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

*Quá trình điều tra xác định:*

Phạm Ngọc T là hàng xóm, sát cạnh nhà ông Nguyễn Văn S ở tổ dân phố số 2, phường M, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội. Giữa hai nhà được ngăn cách bởi bức tường gạch cao khoảng 2m. Sáng ngày 07/11/2020, gia đình ông S thuê anh Phạm Sỹ V (Sinh năm 1982, HKTT: Hoàng Lại, An Lương, Thanh Hà, Hà Dương) dựng vách tôn gia cố bức tường giữa hai nhà thì Phạm Ngọc T ra ngăn cản nói gia đình ông S không được làm gì trên bức tường chung là ranh giới giữa hai nhà. Sau đó, hai bên xảy ra to tiếng cãi chửi nhau rồi thách thức nhau cùng ra ngoài cổng giữa hai nhà giải quyết. T nhìn thấy gia đình ông S gồm ông S, bà Vương Thị L (vợ ông S) và anh D cầm xẻng và gậy gỗ đi ra phía cổng liền chạy vào bếp lấy một con dao (dạng dao phay, dài khoảng 40 cm) rồi chạy ra cổng. Lúc này cổng sắt hai cánh nhà ông T khép, còn những người trong gia đình ông S đứng bên trong cổng. S khua khoảng dao và dùng chân đạp hai lần vào một bên cánh cổng nhà ông S, thấy vậy ông S ra định chốt cổng thì T đạp tiếp lần thứ ba làm cánh cổng va vào người ông T và ông T bị ngã. Anh D liền cầm gậy xông ra ngoài cổng vụt về phía T. T cầm dao đánh nhau với anh D. Lúc này ông S chạy ra thì bị T khua dao trúng vào cẳng tay

trái đứt gân . Cùng lúc này anh D dùng gậy vọt trúng khuỷu tay trái của T. Bà Lượng tay cầm xẻng cũng chạy ra bổ về phía T nhưng không trúng. T và anh D tiếp tục đánh nhau thì anh D bị dao của T khua trúng cổ tay trái và mạn sườn trái. Sau đó anh D giữ được tay cầm dao của T và vật T xuống đất thì ông S nhặt đoạn gậy bị gãy ở cổng đánh vào tay T để T buông dao ra, bà Lượng cũng cầm xẻng chọc nhiều lần vào người T. Lúc này một số người dân trong đó có anh Phạm Sỹ V và anh Phan Mạnh K (Sinh năm 1975, địa chỉ: TDP số 3, phường M, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) can ngăn, anh K lấy được con dao từ tay T. Sau đó, T vùng dậy chạy về nhà. Gia đình ông S đưa ông S và anh D đến bệnh viện 19-8 Bộ công an khám và điều trị thương tích.

Quá trình điều tra, anh Phan Văn K trình bày: Sau khi lấy được con dao từ tay Phạm Ngọc T, anh đã để dao ở trước cửa nhà T, cơ quan điều tra đã rà soát nhưng không thu được con dao mà T đã dùng để gây thương tích cho ông T và anh D.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Ngọc T khai nhận hành vi của mình như trên

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn S yêu cầu Phạm Ngọc T phải bồi thường chi phí khám chữa bệnh như trong phiếu thu mà ông đã giao nộp cho cơ quan điều tra là 6.472.100 đồng và tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật Anh Nguyễn Chí D không yêu cầu về bồi thường dân sự.

Đối với anh Nguyễn Chí D có hành vi dùng gậy gỗ đánh nhau với T và bà Vương Thị Lượng có hành vi dùng xẻng bổ về phía T và chọc vào người T, tuy nhiên do T từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu xử lý về hình sự nên ngày 15/3/2021, Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh D và bà Lượng bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 5 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 26/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Phạm Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Khẳng định bản cáo trạng số: 50/CT-VKSBLT ngày 26/3/2021 truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội Cố ý gây thương tích theo Điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Ngọc T theo nội dung bản

cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điểm i Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T mức án tù 06 đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 6.472.100 đồng.

- Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc xẻng cán gỗ dài khoảng 1,2 m, đầu lưới sắt; 01 gậy gỗ lục giác dài 60cm, có dây cầm màu xanh.

\* Bị hại Nguyễn Văn S cho rằng bị cáo chưa ăn năn hối cải; bị cáo vẫn gây khó khăn cho gia đình ông trong sinh hoạt hàng ngày như làm đơn gửi chính quyền đề gia đình ông không làm thủ tục tách đất, chia đất. Vì vậy, ông đề nghị toà án xử phạt tù giam đối với bị cáo.

Về dân sự: Nguyễn Văn S không yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần, chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thuộc là 6.472.100 đồng. Bị hại không nhận tiền trực tiếp của bị cáo mà đề nghị Toà án xác định trong bản án.

\* Bị hại Nguyễn Chí D phản bác quan điểm của người bào chữa cho bị cáo T, không đồng ý với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát và Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự vì bị cáo sử dụng dao tấn công hai bố con bị hại là hành vi rất nguy hiểm đến tính mạng; bị cáo thể hiện thái độ hung hang, côn đồ đối với bị hại. Hậu quả xảy ra nằm ngoài ý muốn của bị cáo do có người kịp thời can ngăn, tước dao của bị cáo T. Đề nghị toà án áp dụng các tình tiết tăng nặng đối với bị cáo quy định tại Điểm d,i,n Điều 52 để xử phạt tù giam đối với bị cáo Phạm Ngọc T.

Bị hại Nguyễn Chí D cho rằng việc bị hại xông ra tấn công bị cáo trước là nhằm mục đích phòng vệ cho bản thân và gia đình.

Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự.

\* Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc T trình bày luận cứ bào chữa như sau:

- Đồng ý quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt truy tố bị cáo; đồng ý quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Cụ thể là gia đình ông S gây hấn với bị cáo từ chiều 06/11/2020; đến sáng ngày 07/11/2020 gia đình ông S tiếp tục tạo nên mâu thuẫn, thực tế anh D xông ra dùng gậy tấn công bị cáo trước. Việc

bị cáo đánh gây thương tích cho anh D và ông S là do bị kích động về tinh thần do lỗi của bị hại. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình 3 con nhỏ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất, được cải tạo ngoài xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và các người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Ngọc T tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 07/11/2020, tổ dân phố số 1, phường M, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, bị cáo Phạm Ngọc T có hành vi dùng dao đánh nhau với anh Nguyễn Chí D và sử dụng dao chém vào cẳng tay trái ông Nguyễn Văn S, chém vào cổ tay trái và mạn sườn trái anh Nguyễn Chí D làm ông Nguyễn Văn S và anh Nguyễn Chí D bị thương tích. Thương tích mà bị cáo T gây ra cho ông S là 6%; thương tích bị cáo gây ra cho anh dung là 5%.

Hành vi của bị cáo như trên của bị cáo Phạm Ngọc T thuộc trường hợp *Dùng hung khí nguy hiểm*, đủ dấu hiệu cấu thành tội *Cố ý gây thương tích*, quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số 59/CT-VKSBLT ngày 26/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo Phạm Ngọc T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, nguyên nhân, mục đích, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội:

Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại Nguyễn Văn S và Nguyễn Chí D; gây mất trật tự trị an tại khu dân cư, ảnh hưởng đến trật tự chung tại nơi cư trú.

Tại phiên toà bị cáo và gia đình bị hại thừa nhận nguyên nhân xảy ra xô sát xuất phát từ mâu thuẫn về ranh giới đất là bức tường rào ngăn cách gia đình bị hại Nguyễn Văn S và bố mẹ vợ của bị cáo từ khi họ còn sống. Năm 2009 mâu thuẫn về bức tường giữa hai gia đình đã được chính quyền xã Minh Khai, huyện Từ Liêm hoà giải. Theo đó, chính quyền yêu cầu hai gia đình giữ nguyên hiện trạng bức tường, để giải quyết bằng vụ việc dân sự. Tuy nhiên, chiều ngày 06/11/2020 gia đình ông Nguyễn Văn S đã thuê thợ dựng hàng rào tôn trên bức tường, dẫn đến bị cáo Phạm Ngọc T ngăn cản, hai bên cự cãi nhau, đe dọa, chửi bới, xúc phạm nhau. Đến sáng ngày 07/11/2020 gia đình ông S vẫn tiếp tục thực hiện dựng hàng rào tôn trên bức tường và tiếp tục cãi nhau với bị cáo Phạm Ngọc T. Dẫn đến việc bị cáo T chạy vào bếp cầm dao, dùng chân đạp 2 lần vào cổng sát nhà ông S. Anh Nguyễn Chí D dùng gậy gỗ xông ra ngõ đánh nhau với bị cáo T; gia đình ông S cũng xông ra đánh nhau với bị cáo. Hậu quả là bị hại S và D đã bị Phạm Ngọc T dùng dao chém gây thương tích như kết luận tại các kết luận giám định tỷ lệ thương tật. Bản thân bị cáo cũng bị thương tích, nhưng do bị cáo từ chối giám định thương tật, nên không có căn cứ xem xét hành vi của gia đình ông Nguyễn Văn S. Việc Công an quận Bắc Từ Liêm xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau đối với anh Nguyễn Chí D và bà Vương Thị L (Vợ ông S) là chính xác.

Như vậy, xuất phát từ mâu thuẫn từ lâu giữa hai bên gia đình bị cáo và bị hại âm ỷ từ lâu nhưng không giải quyết triệt để theo thủ tục tố tụng dân sự tại Toà án mà hai bên gia đình luôn đề phòng, soi mói nhau, từ đó dẫn đến hậu quả của vụ án.

Đây là vụ án cần được xét xử nghiêm, nhưng đảm bảo sự công bằng với mục tiêu lớn nhất là làm giảm thiểu, ngăn chặn những mâu thuẫn của mọi người trong khu dân cư, trong sinh hoạt hàng ngày, đặc biệt là việc đối xử giữa những người là hàng xóm của nhau. Từ đó làm bài học để mọi người tôn trọng nhau, tôn trọng pháp luật trong giải quyết mâu thuẫn với nhau trong đời sống hàng ngày.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Hành vi gây thương tích cho ông Nguyễn Văn S (Sinh năm 1944) của bị cáo Phạm Ngọc T là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự “Phạm tội đối với người từ đủ 70 tuổi trở lên”.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Ngọc T công khai xin lỗi gia đình bị hại, mong bị hại lượng thứ và xin được bỏ qua lỗi lầm của mình. Điều đó chứng tỏ bị cáo T thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền mà bị hại yêu cầu, theo Biên lai nộp tiền số: 0032270 ngày 29/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

Như vậy, bị cáo Phạm Ngọc T được hưởng 4 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b,i,s Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Đó là: *“Thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải”, “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”*.

Ngoài ra bị cáo còn được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ khác đó là: bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện tại bị cáo đang nuôi 3 con nhỏ trong đó có người con út chưa đủ 36 tháng tuổi (Cháu Phạm thị Ngọc Diễm, sinh ngày 03/9/2018).

Như đã phân tích ở trên, trong vụ án này người bị hại là gia đình ông S cũng có lỗi. Nếu tuân thủ pháp luật và giải quyết mâu thuẫn bằng phương pháp ôn hoà như tôn trọng ý kiến của chính quyền xã M năm 2009 là giữ nguyên hiện trạng bức tường ranh giới giữa hai gia đình hoặc giải quyết ranh giới đất bằng vụ việc dân sự tại Toà án mà không tiến hành rào tôn trên bức tường ngày 06/11/2020 thì vụ án đã không xảy ra.

Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy bị hại có lỗi và đó là tình tiết giảm nhẹ khác tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

**[5]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo:**

Đây là vụ án bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử theo yêu cầu của bị hại. Quá trình chuẩn bị xét xử, Toà án đã tiến hành hoà giải với mục đích để bị hại rút đơn yêu cầu xử lý đối với bị cáo Phạm Ngọc T, từ đó giải quyết triệt để mâu thuẫn giữa hai gia đình. Tuy nhiên, bị hại kiên quyết yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo.

Vì vậy, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phạm Ngọc T có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo phải chịu 1 tình tiết tăng nặng quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 52



của Bộ luật hình sự. Nhưng đối trừ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thì bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số: 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn S và anh Nguyễn Chí D yêu cầu anh Phạm Ngọc T bồi thường 6.472.100 đồng. Anh T đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả theo biên lai thu tiền số: AA/2020/032270 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

[7]. Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xẻng cán gỗ dài khoảng 1,2m, đầu lưỡi sắt; 01 gậy gỗ lục giác dài 60cm, có dây cầm màu xanh là hung khí trong vụ án không còn giá trị điều tra, cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm b,i,s Khoản 1,2 Điều 51; điểm i Khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 155 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T: **08 (Tám) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường M, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo bị cáo Phạm Ngọc T phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì việc thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

**2. Về dân sự:** Không.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc xẻng cán gỗ dài khoảng 1,2m, đầu lưỡi sắt; 01 gậy gỗ lục giác dài 60cm, có dây cầm màu xanh.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 115/21 ngày 30/3/2021 của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Thế Vinh**